

# Hệ mặt phẳng YXCF-1

Số bộ phận: 8032545

FESTO



## Bảng dữ liệu

| Đặc tính                                  | Giá trị                                              |
|-------------------------------------------|------------------------------------------------------|
| Mức độ cần thiết của các khu vực canh tác | 0.1 mm/m                                             |
| Yêu cầu song song của các khu vực gắn     | 0.1 mm/m                                             |
| Vị trí lắp đặt                            | ngang                                                |
| Cấu trúc xây dựng                         | Hệ thống cổng dẹt<br>với các mô-đun truyền động điện |
| Thời gian bật                             | 100%                                                 |
| Tuân thủ LABS                             | VDMA24364 Vùng III                                   |
| Nhiệt độ bảo quản                         | -20 °C...60 °C                                       |
| Độ ẩm tương đối                           | 0 - 90 %                                             |
| Nhiệt độ môi trường xung quanh            | 5 °C...45 °C                                         |
| Khoảng thời gian bảo trì                  | 2500 km                                              |
| Ghi chú vật liệu                          | Tuân thủ RoHS                                        |
| Vật liệu tấm chuyển đổi                   | Nhôm, anot hóa<br>Thép, trắng                        |
| Vật liệu góc gắn                          | thép không gỉ hợp kim cao                            |
| Vật liệu máng xích                        | PA gia cố                                            |